



đủ ợc h ợng nhiều chức năng hữu ích.



Bếp từ V-ZUG-Home Cài đặt ứng dụng, kết nối mạng các thiết bị của bạn và



H ợng dẫn sử dụng

Bếp điện từ V6000 I906 FullFlex

Cảm ơn bạn đã chọn mua một trong những sản phẩm của chúng tôi. Thiết bị của bạn được sản xuất theo tiêu chuẩn cao và dễ sử dụng. Tuy nhiên, vui lòng dành thời gian đọc hướng dẫn vận hành này để làm quen với thiết bị và tận dụng tối đa công dụng của nó.

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn.

Sửa đổi

Văn bản, sơ đồ và dữ liệu tương ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị tại thời điểm hướng dẫn vận hành này được in. Quyền thực hiện các sửa đổi kỹ thuật cho mục đích phát triển thêm các thiết bị được bảo lưu.

Hiệu

Lưu ý Các hướng dẫn vận hành này áp dụng cho:

Chỉ định mô hình	Kiểu
Bếp điện từ V6000 I906 FullFlex	CTI6T-31134

Những thay đổi tùy theo từng mô hình sẽ được ghi chú trong văn bản.



Tải xuống các bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn được cập nhật. Hướng dẫn vận hành mới nhất với các chức năng mới được tích hợp có thể được tìm thấy tại đây: vzug.com.

Nội dung

1	Biện pháp phòng ngừa an toàn	4	6	Cài đặt ngư ời dùng	23
1.1	Các ký hiệu đư ợc sử dụng	4	6.1	Tổng quan về cài đặt ngư ời dùng	23
1.2	Các biện pháp phòng ngừa an toàn chung	4	6.2	Điều chỉnh cài đặt ngư ời dùng	24
1.3	Các biện pháp phòng ngừa an toàn dành riêng cho thiết bị	4	6.3	Ngôn ngữ	24
1.4	Hư ớng dẫn sử dụng	5	6.4	Hiện thị	24
2	Sử dụng lần đầu tiên	8	6.5	Ngày	24
3	Mô tả thiết bị	8	6.6	Đồng hồ	24
3.1	Bếp nấu	8	6.7	Thông báo	25
3.2	Các thành phần vận hành và hiện thị	8	6.8	Tin hiệu và âm thanh	25
3.3	Tổng quan về các mức công suất	10	6.9	Chức năng hỗ trợ	25
3.4	Chỉ báo nhiệt đư ợc	10	6.10	Khóa an toàn cho trẻ em	26
3.5	Bếp từ hoạt động như thế nào	10	6.11	Trang chủ V-ZUG	26
3.6	Nấu ăn linh hoạt	10	6.12	Thông tin thiết bị	26
3.7	Đồ nấu nư ớc đư ợc	11	6.13	Quản lý sinh thái	26
4	Vận hành thiết bị	12	6.14	Cài đặt gốc	27
4.1	Vận hành màn hình	12	6.15	Chức năng dịch vụ	27
4.2	Bật thiết bị	13	7	Chăm sóc và bảo đư ỡng	27
4.3	Sử dụng đồ nấu trên bếp	13	7.1	Chất tẩy rửa	28
4.4	Chức năng bộ nhớ	14	8	Xử lý sự cố	29
4.5	Chức năng Teppan Yaki	14	8.1	Thông báo lỗi	29
4.6	PowerPlus	15	8.2	Sau khi mất điện	30
4.7	Tự động PowerPlus	16	8.3	Các vấn đề khác có thể xảy ra	30
4.8	Chế độ chuyên nghiệp	17	9	Phụ kiện	32
4.9	Hư ớng dẫn dành cho ngư ời sành ăn	18	10	Dữ liệu kỹ thuật	32
4.10	Thời gian hoạt động	19	10.1	Thông tin sản phẩm	32
4.11	Chức năng khôi phục	20	10.2	Chế độ chờ sinh thái	32
4.12	Tạm dừng nấu	20	10.3	Tham chiếu đến giấy phép «Nguồn mở»	33
4.13	Bảo vệ lau chùi	20	11	mẹo và thủ thuật	34
4.14	Bộ đếm thời gian	20	11.1	Nấu ăn tiết kiệm năng lượng	34
4.15	Quản lý sinh thái	21	11.2	Chiến ngập dầu	34
4.16	Tắt bếp điện	22	12	Xử lý	34
4.17	Tắt thiết bị	22	13	Mục lục	35
5	V-ZUG Trang chủ	22	15	Dịch vụ & Hỗ trợ	39
5.1	Điều kiện	22			
5.2	Thiết lập ban đầu	23			

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

1.1 Các ký hiệu đư ợc sử dụng



Biểu thị các biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng.

Không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đã nêu có thể dẫn đến thương tích hoặc thiệt hại cho thiết bị hoặc phụ kiện!



Thông tin và biện pháp phòng ngừa cần phải đư ợc quan sát.



Thông tin về việc xử lý



Thông tin về Hư ớng dẫn vận hành

Biểu thị hư ớng dẫn từng bước.

- Mô tả cách thiết bị phản ứng các bước đã thực hiện.

Biểu thị một danh sách.

1.2 Biện pháp phòng ngừa an toàn chung



Đọc kỹ hư ớng dẫn sử dụng trư ớc khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.



Thiết bị này có thể đư ợc sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và bởi những ngư ời bị giảm về mặt thể chất, giác quan hoặc tinh thần khả năng, hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức, miễn là họ đư ợc giám sát hoặc đã đư ợc hư ớng dẫn về việc sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu đư ợc những nguy hiểm liên quan. Trẻ em phải không đùa nghịch với thiết bị.

Không đư ợc thực hiện vệ sinh và bảo trì ngư ời dùng

bởi trẻ em mà không có sự giám sát.

Nếu một thiết bị không

đư ợc trang bị cấp nguồn

và một phích cắm hoặc phư ơng tiện khác cho

ngắt kết nối khỏi nguồn điện

với một tiếp xúc mở trên

mỗi cực tuôn thủ

điều kiện của loại quá áp III để cô

lập hoàn toàn, một

thiết bị cách ly phải đư ợc tích

hợp vào hệ thống điện đư ợc lắp

đặt cố định theo

quy định lắp đặt.

Nếu cấp nguồn của thiết bị này bị

hỏng, nó phải

đư ợc thay thế bởi nhà sản xuất

hoặc Dịch vụ khách hàng của họ

hoặc một ngư ời có trình độ tư ơng đư ơng để tránh nguy hiểm.

1.3 An toàn cho từng thiết bị cụ thể

các biện pháp phòng ngừa



CẢNH BÁO: Trong mọi trư ờng hợp

thể đứng có thể là nồi hoặc chảo nóng

đư ợc đặt trên màn hình.

CẢNH BÁO: Nếu bề mặt có

một vết nứt chạy qua

độ dày của vật liệu,

tắt thiết bị và

ngắt kết nối nó khỏi nguồn điện để tránh nguy cơ bị điện giật.
CẢNH

BÁO: Thiết bị

và các bộ phận dễ tiếp cận của nó sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng. Hãy cẩn thận không chạm vào các bộ phận làm nóng.

Trong mọi trường hợp, không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh thiết bị.

Không đặt các vật bằng kim loại như dao, nĩa, thìa, nắp hoặc giấy bạc lên bếp vì chúng có thể nóng.

Sau khi sử dụng, tắt bếp sử dụng các nút điều khiển và không dựa vào cảm biến chảo. CẢNH

BÁO: Có thể nguy hiểm nếu để bếp không có người trông coi khi nấu bằng mỡ hoặc dầu, vì điều này có thể gây ra hỏa hoạn.

KHÔNG BAO GIỜ cố gắng dập lửa bằng nước. Thay vào đó, hãy tắt thiết bị và sau đó cẩn thận dập tắt ngọn lửa bằng, ví dụ, nắp đậy hoặc chăn chữa cháy. CẢNH **BÁO:** Không bao giờ cất giữ đồ vật trên

bếp vì nguy cơ hỏa hoạn. CẢNH **BÁO:**

Quá trình nấu nướng phải luôn được giám sát. Đặc

biệt, các quá trình nấu nướng ngắn hơn phải được giám sát trong toàn bộ thời gian.

Không vận hành thiết bị bằng công tắc thời gian bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa riêng biệt. Khi nóng, màn hình

phải

không được làm mát bằng chất lỏng lạnh hoặc vật lạnh.

1.4 Hư hỏng dẫn sử dụng

Sử dụng khi sử dụng lần đầu tiên Thiết bị

bị phải được lắp đặt và kết nối với nguồn điện theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Yêu cầu thợ lắp đặt/thợ điện có trình độ thực hiện công việc cần thiết.

Nếu thiết bị được lắp đặt theo bất kỳ cách nào khác, kết quả cũng sẽ thay đổi tùy theo công suất đầu

ra đã thay đổi. Vứt bỏ vật liệu đóng gói theo đúng quy định của địa phương.

Sử dụng đúng cách

Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong nhà để chế biến thực phẩm. Không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào do sử dụng không đúng cách hoặc xử lý không đúng cách. Bất kỳ sửa chữa, thay đổi hoặc thao tác nào đối với thiết bị, đặc biệt là bất kỳ bộ phận nào có điện, chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, Dịch vụ khách hàng của nhà sản xuất hoặc một người có trình độ tư vấn được. Việc sửa chữa nếu thực hiện không đúng cách có thể gây hư hỏng tích nghiêm trọng, hư hỏng cho thiết bị và phụ kiện, cũng như ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị. Nếu thiết bị không hoạt động bình thường hoặc trong trường hợp cần sửa chữa, hãy làm theo hướng dẫn trong phần «Dịch vụ & Hỗ trợ». Nếu cần, vui lòng liên hệ với Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Giữ lại các hướng dẫn vận hành này để tham khảo trong tương lai. Nếu bạn bán thiết bị hoặc chuyển giao cho bên thứ ba, vui lòng đảm bảo hướng dẫn vận hành này đi kèm với thiết bị, cùng với hướng dẫn lắp đặt.

Bằng cách này, chủ sở hữu mới có thể thông báo về cách sử dụng thiết bị đúng cách và đọc các hướng dẫn liên quan

biện pháp phòng ngừa an toàn.

Thiết bị tương ứng với việc nhận dạng tiêu chuẩn công nghệ được chuẩn hóa và các quy định an toàn có liên quan. Sử dụng đúng cách thiết bị này rất cần thiết để tránh hư hỏng và tai nạn. Do đó, vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa được nêu trong hướng dẫn vận hành này.

Bề mặt được làm nóng sẽ vẫn nóng trong một thời gian sau khi nó được tắt và sẽ chỉ nguội dần đến nhiệt độ phòng. Vui lòng cho đủ thời gian thiết bị để làm mát trước, cho Ví dụ, làm sạch nó.

Lưu ý khi sử dụng

Các xét nghiệm đã chỉ ra rằng trong những trường hợp bình thường không có nguy cơ nào đối với tim

người sử dụng máy tạo nhịp tim. Nếu, với tư cách là người sử dụng

máy tạo nhịp tim (hoặc máy trợ tim hoặc một loại cấy ghép khác), bạn muốn để yên tâm rằng việc sử dụng thiết bị không gây ra rủi ro, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ có năng lực thẩm quyền.

Nếu thiết bị bị hư hỏng rõ ràng, hãy không sử dụng nó. Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

Thận trọng: Nguy cơ bỏng

Mỡ và dầu quá nóng có thể dễ dàng bắt lửa cháy. KHÔNG BAO GIỜ cố gắng dập tắt dầu hoặc mỡ đang cháy bằng nước. Nguy cơ nổ! Dập tắt ngọn lửa bằng lửa chắn. Giữ cửa ra vào và cửa sổ đóng lại.

Các bề mặt có thể tiếp cận của bếp nấu có thể trở nên rất nóng khi vận hành với chảo trong đĩa điểm.

Thận trọng: Nguy cơ chấn thương

Không cho vật nuôi lại gần thiết bị.

Thiết bị được thiết kế để sử dụng bởi người lớn đã quen thuộc với nội dung

của những hướng dẫn vận hành này. Trẻ em

có thể không phải lúc nào cũng nhận thức được sự nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng các thiết bị điện.

Đảm bảo giám sát đúng cách và không

cho phép trẻ em chơi với thiết bị

- có nguy cơ trẻ em có thể

làm tổn thương chính mình.

Thận trọng: Nguy hiểm đến tính mạng

Vật liệu đóng gói, ví dụ như màng nhựa và polystyrene, có thể gây nguy hiểm cho trẻ em và động vật. Nguy cơ ngạt thở! Để vật liệu đóng gói tránh xa từ trẻ em và động vật.

Làm thế nào để tránh làm hỏng thiết bị

Khi nóng, màn hình không được

làm mát bằng chất lỏng lạnh hoặc nước lạnh sự vật.

Trong trường hợp quá nhiệt, hãy tắt bếp điện và để bếp nguội hoàn toàn. Không đặt bất kỳ đĩa nào lên bếp. Trong mọi trường hợp không được sử dụng nước lạnh để

làm nguội nó nhanh chóng.

Không treo lên thiết bị.

Không đặt dụng cụ nấu ăn nóng lên bếp

khung để không làm hỏng các mối nối silicon.

Không cắt hoặc chế biến thực phẩm trên bề mặt và tránh va chạm với các vật cứng. Không kéo dụng cụ nấu ăn trên bề mặt bề mặt.

Đặc biệt chú ý đến các loại thực phẩm có dầu nóng hoặc nước trái cây không rơi vào vùng nấu nóng vì điều này có thể làm hỏng bề mặt. Nếu thức ăn có dầu nóng hoặc nước trái cây rơi vào để làm sạch các vùng nấu nóng ngay lập tức (khi vẫn còn nóng) với một dụng cụ cao.

Nồi bằng đồng nguyên chất hoặc nhôm

Không nên sử dụng để nấu ăn vì chúng có thể để lại vết bẩn khó vệ sinh. Nếu không loại bỏ vết bẩn ngay sau khi nấu bằng chất tẩy rửa phù hợp, chúng có thể bị cháy vĩnh viễn và do đó làm hỏng vĩnh viễn vẻ ngoài của thiết bị. Trượt chảo và đồ nấu trên gốm thủy tinh gây trầy xước. Có thể ngăn ngừa phần lớn bằng cách nhấc chảo và đồ nấu lên rồi đặt xuống đúng vị trí.

Bếp được thiết kế để sử dụng - các dấu hiệu sử dụng, chẳng hạn như trầy xước hoặc hao mòn từ chảo và đồ nấu, là bình thường. Sử dụng càng nhiều, các dấu hiệu sử dụng càng lớn; tuy nhiên, thiết bị vẫn hoạt động hoàn hảo và do đó không có quyền khiếu nại. An toàn được đảm bảo mọi lúc.

Không có cái gọi là hoàn toàn

Kính chống trầy xước; thậm chí kính sapphire, được sử dụng trong đồng hồ, cũng có thể bị trầy xước. Kính gốm được sử dụng có chất lượng tốt nhất hiện có trên thị trường.

2 Sử dụng lần đầu tiên



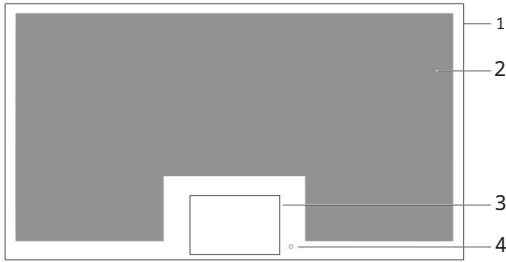
Thiết bị phải được lắp đặt và kết nối với nguồn điện theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Có thợ lắp đặt/thợ điện có trình độ thực hiện công việc cần thiết.



Trong vài giờ đầu sử dụng, thiết bị có thể tỏa ra mùi khó chịu. Điều này là bình thường đối với các thiết bị mới. Đảm bảo phòng được thông gió tốt.

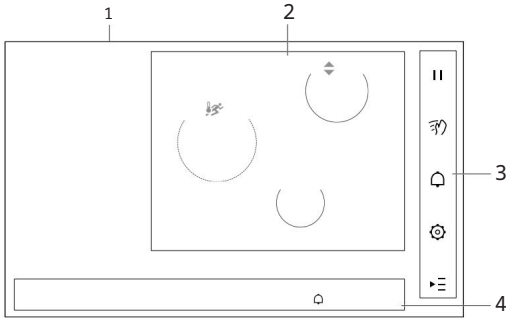
3 Mô tả thiết bị

3.1 Bếp nấu



- 1 Bếp
- 2 Khu vực nấu ăn
- 3 Trưng bày
- 4 Nút BẬT/TẮT

3.2 Các yếu tố vận hành và hiển thị



- 1 Trưng bày
- 2 Màn hình hiển thị bếp nóng
- 3 Nút
- 4 Hiển thị trạng thái / phạm vi cài đặt

Hiển thị trạng thái



Trang chủ V-ZUG



Chế độ demo



Chỉ số tiêu thụ

12:34 Đồng hồ



Bộ đếm thời gian

Nút



Tạm dừng nấu ăn



Bảo vệ lau chùi



Bộ đếm thời gian



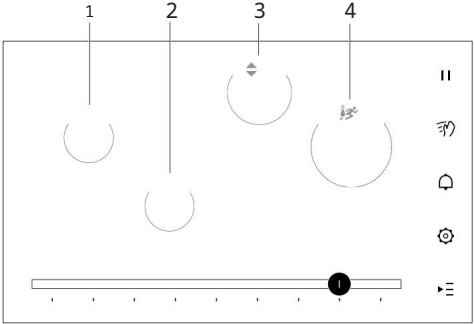
Cài đặt người dùng



Cài đặt tùy chọn

Màn hình hiển thị bếp nóng

Các mức công suất được chọn và các tùy chọn cài đặt xuất hiện trên màn hình hiển thị bếp điện. mức công suất, màu sắc và loại cạnh hiển thị hoạt động của bếp điện.



- 1 Mức công suất «0»: Bếp điện tắt
- 2 Màu cam: Đã chọn trong màn hình
- 3 Màu xám: Không được chọn trong màn hình hiển thị; có thể lựa chọn
- 4 Màu xám, có viền chấm bi: Tính toán lại vị trí của dụng cụ nấu

Phạm vi thiết lập

Tùy thuộc vào cài đặt mong muốn, các khả năng tương tác sau đây sẽ xuất hiện trong phạm vi thiết lập:

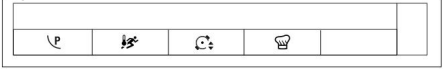
Thanh trượt mức công suất



Thanh trượt GourmetGuide



Tùy chọn cài đặt



- 0 Mức công suất 0,5-9
- 0 Mức công suất hoạt động
- 0 Cài đặt tùy chọn
- 0 Tắt
- 0 Trạng thái bật / hoạt động
- 0 Cài đặt tùy chọn
- P PowerPlus
- PowerPlus Tự động PowerPlus
- Professional mode Chế độ chuyên nghiệp
- Chef's hat icon Hư hỏng dẫn ẩm thực
- Time icon Thời gian hoạt động
- X Đóng tùy chọn cài đặt

3 Mô tả thiết bị

3.3 Tổng quan về mức công suất

Mức công suất được chọn sẽ xuất hiện trong phạm vi cài đặt và trong bếp điện tự động ứng
Hiện thị. Mức công suất có thể được thiết lập theo nửa bước.

Mức công suất	Phương pháp nấu ăn	Sử dụng
1	Tan chảy, ấm áp nhẹ nhàng	Bơ, sô cô la, gelatin, nước sốt
2		
3	Sử dụng tẩy	Cơm
4	Tiếp tục nấu ăn, giảm bớt, hầm, hấp	Rau, khoai tây, nước sốt, trái cây, cá
5		
6	Tiếp tục nấu ăn, hầm Mì ống, súp, thịt hầm	
7	Chiên nhẹ	Rösti, trứng tráng, đồ chiên tẩm bột, xúc xích
8	Chiên, rán ngập dầu	Thịt, khoai tây chiên
9	Chiên nhanh	Bit tết

3.4 Chỉ báo nhiệt dư

Sau khi tắt bếp điện, «Nhiệt dư» sẽ được hiển thị miễn là vẫn còn nguy cơ
bỏng.

3.5 Bếp từ hoạt động như thế nào

Bếp từ hoạt động rất khác so với bếp từ thông thường hoặc bếp điện. Bếp từ
cuộn dây dưới tấm gốm thủy tinh tạo ra từ trường thay đổi nhanh chóng làm nóng trực tiếp đế từ
của dụng cụ nấu. Tấm gốm thủy tinh chỉ
được làm ấm bằng dụng cụ nấu ăn nóng.
Bếp từ có thời gian phản ứng nhanh, nấu ăn chính xác, mạnh mẽ, tiết kiệm năng lượng và an toàn.

3.6 Nấu ăn linh hoạt

Trong nấu ăn linh hoạt, không có vùng nấu nào được đánh dấu.
Bếp phát hiện dụng cụ nấu có đường kính 10 cm trở lên và hiển thị chúng đang ở trên đĩa nóng
nào trên màn hình. Có thể đặt tối đa sáu chảo trên bếp.

Phát hiện Pan

Bếp sẽ phát hiện vị trí và kích thước của dụng cụ nấu trong các trường hợp sau:

Dụng cụ nấu được đặt trên bếp khi bếp được bật.

Dụng cụ nấu ăn được di chuyển hoặc thay đổi vị trí trên bếp khi bếp được bật.

Màn hình hiển thị bếp nóng

Mỗi bếp điện được phát hiện sẽ được hiển thị dưới dạng hình tròn hoặc hình chữ nhật trên màn hình. Các thiết lập cho
Mỗi bếp điện được phát hiện có thể được thực hiện trên màn hình hiển thị.

Thay đổi vị trí của dụng cụ nấu ăn

Nếu đồ nấu được di chuyển hoặc nhấc lên và thay đổi vị trí, bếp sẽ phát hiện đồ nấu mới.
vị trí và tự động tiếp quản tất cả các thiết lập từ vị trí cũ của nó. Bạn có thể tìm thêm thông tin
trong phần "MemoryFunction" (xem trang 14).

3.7 Đồ nấu nư ớng

Đồ nấu nư ớng phù hợp

Chỉ có dụng cụ nấu ăn có đáy từ tính mới phù hợp để sử dụng với bếp từ.

Bạn có thể kiểm tra theo những cách sau:

Một nam châm dính ở bất kỳ vị trí nào trên đáy dụng cụ nấu.

Có thể chọn dụng cụ nấu ăn trên màn hình và có thể định vị lại hoặc di chuyển trên bếp không hiển thị thông báo «Dụng cụ nấu không tương thích với bếp từ».



Không đun nóng bất kỳ dụng cụ nấu ăn không phù hợp nào bằng các vật dụng hỗ trợ như vòng kim loại, v.v.
Điều này có thể làm hỏng bếp.

Đế bánh sandwich						
Cơ sở viên nang						
Vật liệu nhiều lớp						
Đế ép						
Gang						
Đúc tráng men sắt						
Thép tráng men						

Chìa khóa:



Phân phối nhiệt



Tốc độ phản ứng



Mức độ tiếng ồn



Chăm sóc



Cân nặng



Thép



Nhôm



Men



Tốt



thỏa đáng



Không thuận lợi

Ghi chú chung về đồ nấu nư ớng

Đảm bảo đư ờng kính của đáy dụng cụ nấu ăn là

cùng kích thước với đư ờng kính trên của đồ nấu nư ớng.



4 Vận hành thiết bị

Chúng tôi khuyên bạn không nên sử dụng đồ nấu nư ớng đồ dùng có đáy ép vì loại đồ nấu này không dùng đư ợc với tất cả các loại bếp từ.



Một số bếp từ có chức năng làm tan chảy, giữ ấm và chức năng ninh nhừ. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng đồ nấu không có đáy lõm cho các chức năng này.



Tay cầm lỏng lẻo hoặc rỗng có thể tạo ra tiếng còi lớn. Độ bám dính của dụng cụ nấu vào bề mặt bếp giảm trong quá trình vận hành và do đó, đồ nấu nư ớng có thể di chuyển dễ dàng hơn. Thành chảo dày hấp thụ rung động và giảm mức độ tiếng ồn.

Đồ nấu nư ớng tráng men

Có thể sử dụng dụng cụ nấu đư ợc phủ lớp chống dính ở mức công suất cao hơn «7» với điều kiện đáy chảo phải đư ợc phủ hoàn toàn bằng chất lỏng.

- Lớp phủ có thể bị quá nóng và hư hỏng.

Khi chiên, không sử dụng mức công suất cao hơn «7».



Không bao giờ sử dụng PowerPlus hoặc AutoPowerPlus với chảo rán có lớp phủ.

Tiếng ồn trong khi nấu đồ nấu

có thể gây ra tiếng ồn trong khi nấu. Điều này không chỉ ra bất kỳ sự cố nào, cũng không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị theo bất kỳ cách nào.



Tiếng ồn phụ thuộc vào dụng cụ nấu ăn đư ợc sử dụng. Nếu tiếng ồn gây ra sự xáo trộn đáng kể, bạn có thể thay đổi dụng cụ nấu ăn.

Tiếng ồn khi tắt bếp điện Thiết bị có thể phát ra

tiếng kêu tách khi tắt bếp điện. Điều này không chỉ ra bất kỳ sự cố nào, cũng không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị theo bất kỳ cách nào.

4 Vận hành thiết bị

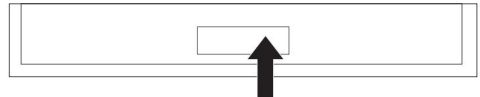
4.1 Vận hành màn hình Các mức công suất,

chức năng và tùy chọn cài đặt khác nhau đư ợc chọn bằng cách sử dụng nhiều cử chỉ tay khác nhau.

Chạm

Nhấn nhẹ nút.

- Chức năng đã đư ợc kích hoạt khi bạn bỏ ngón tay ra khỏi nút.

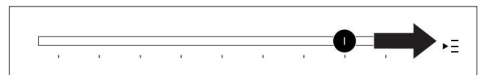


Cầu trượt

Di chuyển ngón tay từ trái sang phải hoặc từ phải sang trái dọc theo thang đo.

Nhấc ngón tay ra khỏi thang đo.

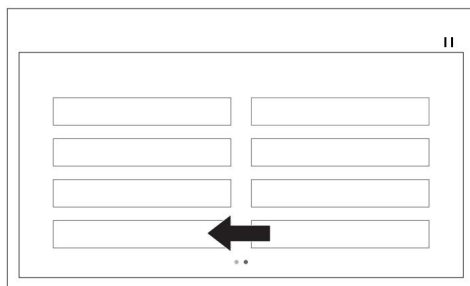
- Giá trị mong muốn đã đư ợc thiết lập.



Vuốt

Di chuyển ngón tay từ trái sang phải hoặc từ phải sang trái.

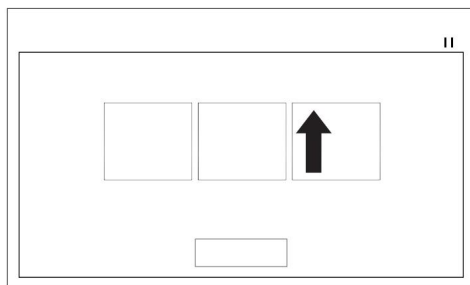
- Các giá trị và cài đặt khác có thể có xuất hiện.



Cuộn

Di chuyển ngón tay từ trên xuống dư đi hoặc từ dư đi lên trên.

- Xuất hiện các giá trị khác có thể có.



4.2 Bật thiết bị Giữ nút cho đến khi màn hình hiển thị. 

4.3 Sử dụng đồ nấu trên bếp Nếu thiết bị đã

tắt: Đầu tiên, giữ nút đã nhấn cho đến khi màn hình hiển thị  xuất hiện.

Đặt dụng cụ nấu lên bếp sao cho phần đáy dụng cụ nằm hoàn toàn trên bếp.

- Bếp điện được phát hiện sẽ hiển thị trên màn hình.

Chạm vào bếp điện được hiển thị trên màn hình.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để chọn mức công suất mong muốn.

- Mức công suất được chọn sẽ xuất hiện trên bếp điện được hiển thị.

Thực hiện các cài đặt mong muốn (nếu có) và xác nhận bằng cách chạm vào  cái nút.

Các tùy chọn cài đặt được mô tả tại đây:

PowerPlus (xem trang 15)

GourmetGuide (xem trang 18) Thời

AutoPowerPlus (xem trang 16)

gian hoạt động (xem trang 19)

ProfessionalMode (xem trang 17)

4.4 Chức năng bộ nhớ

Nếu đồ nấu được di chuyển hoặc nhắc lên, các cài đặt từ bếp điện cũ sẽ được lưu và tự động áp dụng cho bếp điện mới.

Lưu cài đặt

Màn hình hiển thị của bếp điện được hiển thị khi dụng cụ nấu được di chuyển hoặc nhắc lên. Nếu dụng cụ nấu không được đặt lại trên bếp điện trong khoảng thời gian đã đặt, tất cả các cài đặt sẽ bị vô hiệu hóa. đã xóa. Khoảng thời gian có thể được thay đổi trong "MemoryFunction" (xem trang 25) dưới "Chức năng hỗ trợ" trong cài đặt người dùng.

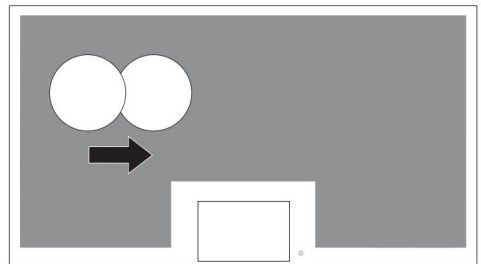


Một dụng cụ nấu ăn phải được đặt xuống và sử dụng trước khi có thể sử dụng dụng cụ khác. di chuyển hoặc nâng lên. Bếp chỉ lưu cài đặt cho một loại dụng cụ nấu.

Tiếp tục nấu ăn

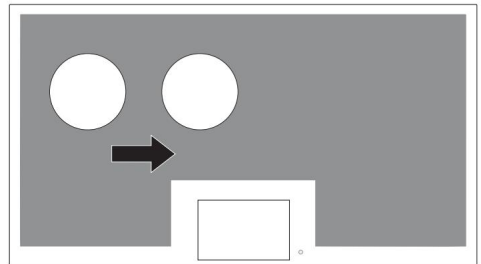
Nếu vị trí chảo cũ và mới chồng lên nhau:

- quá trình nấu ăn được tiếp tục ngay lập tức.
- tất cả các thiết lập từ vị trí chảo cũ được tiếp quản.



Nếu vị trí chảo cũ và mới không chồng lên nhau:

- công suất đầu ra của dụng cụ nấu là bị ngắt quãng trong chốc lát.
- thanh trượt để thay đổi mức công suất xuất hiện trên màn hình.
- tất cả các thiết lập từ vị trí chảo cũ được tiếp quản.



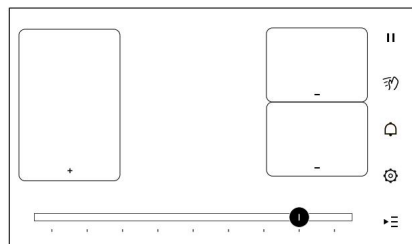
4.5 Chức năng Teppan Yaki

Tấm Teppan Yaki , AutoPowerPlus và ProfessionalMode không khả dụng khi .

PowerPlus đang được sử dụng. Tối đa có thể sử dụng hai tấm Teppan Yaki trên bếp nấu.

Đặt đĩa Teppan Yaki sang bên trái hoặc bên phải màn hình, ngang bằng với ranh giới của vùng nấu.

- Bếp phát hiện Teppan Yaki tấm và chia bề mặt bên dưới thành hai tấm nóng.



Kết nối bếp điện Chạm

vào bất kỳ bếp điện nào trên màn hình.

Chạm vào nút trên màn hình bếp điện.

- Hai bếp điện được kết nối thành một bếp điện. Vận

hành thiết bị như mô tả trong phần "Sử dụng đồ nấu trên bếp" (xem trang 13).

Chia mâm nhiệt

Chạm vào mâm nhiệt trên màn hình hiển

thị. Chạm vào nút trên màn hình hiển thị mâm nhiệt.

- Mâm nhiệt được chia thành 2 mâm nhiệt.

Vận hành thiết bị như mô tả trong phần "Sử dụng đồ nấu trên bếp" (xem trang 13).

Sử dụng đĩa Teppan Yaki và dụng cụ nấu ăn cùng lúc Tất cả các chảo khác

trên bếp đều có thể sử dụng tất cả các tùy chọn cài đặt và chức năng và có thể hoạt động độc

lập với đĩa Teppan Yaki. Số lượng chảo tối đa có thể sử dụng phụ thuộc vào số lượng đĩa Teppan

Yaki đang sử dụng: Có thể sử dụng tối đa bốn chảo khác nếu sử dụng

một đĩa Teppan Yaki. Có thể sử dụng tối đa hai chảo khác nếu sử dụng hai đĩa Teppan Yaki.



Nếu đặt bếp Teppan Yaki ở vị trí khác so với dự định, bếp sẽ hoạt động giống như dụng cụ nấu ăn thông thường.

4.6 Công suất

Nếu PowerPlus được bật, bếp điện được chọn sẽ hoạt động ở mức công suất cực cao trong tối đa 15 phút. Sau đó, bếp điện sẽ trở về mức công suất đã chọn ban đầu.

Ví dụ, PowerPlus có thể được sử dụng để đun nóng nhanh một lượng nước lớn.

Bật PowerPlus Chọn một bếp

điện trên màn hình.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay của bạn dọc theo thanh trượt để chọn mức công suất giữa «0,5» và «9».

- Mức công suất được chọn sẽ hiển thị trên màn hình bếp điện. Chạm vào nút.

Chạm vào nút. → sẽ hiển thị

trên màn hình bếp điện.

P

- Đồ nấu nước đã được làm nóng.

Sau tối đa 15 phút,

- một tín hiệu âm thanh được phát

ra. - bếp điện trở về mức công suất đã chọn ban đầu.



Nếu PowerPlus được bật ở mức công suất «0», bếp điện sẽ trở về mức công suất «5».

Hủy PowerPlus

Chạm vào nút.  Chạm vào nút.

- Màn hình hiển thị trên bếp điện tắt và PowerPlus bị hủy.
- Bếp điện trở về mức công suất đã cài đặt.

P

Hoặc: Chạm vào màn nhiệt trên màn hình hiển thị.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để thay đổi mức công suất. - sẽ tắt trên màn hình hiển thị của bếp điện và PowerPlus sẽ bị hủy.

P

- Bếp điện trở về mức công suất đã cài đặt.

4.7 Tự động PowerPlus

Nếu AutoPowerPlus được bật, bếp điện được chọn sẽ hoạt động ở công suất cực cao ngay trước khi sôi. Nước có thể được đun nóng nhanh chóng với AutoPowerPlus.



Dụng cụ nấu phải được đổ đầy ít nhất hai phần ba nước để chức năng AutoPowerPlus hoạt động tối ưu.

Bật AutoPowerPlus Chọn một bếp điện trên màn hình.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào nút.  Chạm vào nút.

- xuất hiện trên màn hình bếp điện.

- Đun nóng dụng cụ nấu đến mức gần sôi.



Không di chuyển dụng cụ nấu trên bếp khi chức năng AutoPowerPlus đang bật vì làm như vậy sẽ ảnh hưởng đến độ chính xác của nhiệt độ.

Khi đạt đến nhiệt độ này, - bếp điện sẽ tiếp tục hoạt động ở nhiệt độ này. - tín hiệu âm thanh sẽ phát ra.

Hủy AutoPowerPlus

Chạm vào  cái nút.

Chạm vào nút. 

- màn hình hiển thị bếp tắt và chế độ AutoPowerPlus bị hủy.
- Bếp điện được chuyển sang mức công suất «0».

P

Hoặc: Chạm vào màn nhiệt trên màn hình hiển thị.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để thay đổi mức công suất.

- màn hình hiển thị bếp tắt và chế độ AutoPowerPlus bị hủy.
- Bếp điện trở về mức công suất đã cài đặt.

P

4.8 Chế độ chuyên nghiệp

Chế độ ProfessionalMode sẽ thay đổi mức công suất khi dụng cụ nấu được di chuyển đến vị trí mới.

Bật chế độ ProfessionalMode Chọn một bếp điện

trên màn hình. Chạm vào nút . Chạm vào nút .

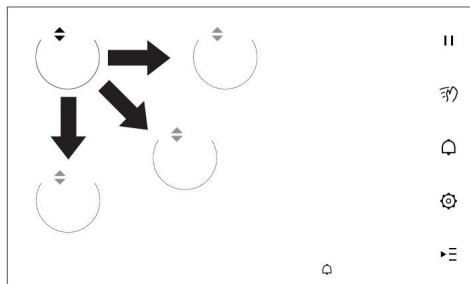


- xuất hiện trên màn hình hiển thị bếp điện - Chế độ chuyên nghiệp được bật.

Thay đổi mức công suất

Di chuyển dụng cụ nấu về phía trước hoặc phía sau trên bếp.

- Mức công suất của vị trí chảo mới được chọn sẽ được kích hoạt.



Chỉ khi dụng cụ nấu được di chuyển theo chiều dọc hoặc theo đường chéo thì mức công suất mới thay đổi. Di chuyển dụng cụ nấu theo chiều ngang không làm thay đổi mức công suất.



Mức công suất cao nhất «9» có thể được cài đặt ở cạnh trước hoặc sau của vùng nấu trong "Chế độ chuyên nghiệp" thuộc "Chức năng hỗ trợ" trong phần cài đặt của người dùng (xem trang 25).

Tắt chế độ chuyên nghiệp Chọn một bếp nấu trên

màn hình hiển thị.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình. Thay

đổi mức công suất trên màn hình.

- tắt màn hình hiển thị trên bếp điện - Chế độ chuyên nghiệp bị tắt.
- Bếp điện trở về mức công suất đã cài đặt.



Hoặc: Chọn một bếp điện trên màn hình hiển

thị. Chạm vào nút . Chạm

vào nút. - tắt trên màn hình

- tắt màn hình - Chế độ chuyên nghiệp bị tắt.

- Bếp điện trở về mức công suất đã cài đặt.



4.9 Hư ớng dẫn ẩm thực

GourmetGuide bao gồm một số chức năng giúp bạn chuẩn bị bữa ăn dễ dàng nhất có thể. Có thể gọi các chức năng sau:



tan chảy

Với chức năng «Melt», bơ và sô-cô-la có thể đư ợc làm tan chảy nhẹ nhàng và mật ong đư ợc hóa lỏng ở nhiệt độ khoảng 40 °C.



Đun nhỏ lửa

Với chức năng «Nấu sôi», các loại thực phẩm như xúc xích, bánh bao và mì ống nhỏi có thể đư ợc nấu trong nư ớc nóng, ngay đư ới nhiệt độ sôi.



Làm nóng lại

Với chức năng «Hâm nóng», thực phẩm đã nguộii sau khi chế biến có thể đư ợc hâm nóng lại đến khoảng 85 °C.



Giữ ấm

Với chức năng «Giữ ấm», thức ăn ẩm có thể đư ợc giữ ấm ở khoảng 65 °C trong tối đa 2 giờ.



Độ chính xác của chức năng «Simmer» phụ thuộc vào dụng cụ nấu đư ợc sử dụng. Nư ớc có thể bắt đầu sôi. Nếu đây là trư ờng hợp, chúng tôi khuyên bạn nên mở nắp chảo khi sử dụng chức năng «Simmer».

Đối với những vị trí cao hơn 1.500 mét so với mực nư ớc biển, thông thư ờng nên mở nắp chảo khi sử dụng chức năng «Nấu liu liu».

Bắt đầu một chức năng

Chọn một bếp điện trên màn hình. Chạm vào nút . Chạm vào nút .



- Các chức năng xuất hiện trên màn hình.

Chọn một chức năng.

- Ghi chú về chức năng đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào nếu ghi chú không còn hiển thị nữa. Chạm vào để bắt đầu chức năng đã chọn.

- Chức năng đư ợc chọn sẽ hiển thị trên màn hình bếp nấu và trên thanh trư ợt.

- Chức năng đư ợc chọn sẽ bắt đầu.



Không di chuyển dụng cụ nấu trên bếp khi chức năng GourmetGuide đang bật vì làm như vậy sẽ ảnh hưởng đến độ chính xác của nhiệt độ.

Hủy chức năng Chọn một bếp

nấu trên màn hình hiển thị.

- Chức năng đư ợc chọn sẽ xuất hiện trên thanh trư ợt.

Chạm hoặc trư ợt ngón tay dọc theo thanh trư ợt để chọn «Tắt».

- Chức năng đư ợc chọn sẽ tắt trên màn hình hiển thị của bếp điện.

- Chức năng đã chọn bị hủy bỏ.

Hoặc: Chọn một bếp điện trên màn hình.

Chạm vào nút. 

Chạm vào nút. 

- Ghi chú về chức năng đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Màn hình hiển thị thông báo sau: «Nhấn nút để hủy chức năng.»  vào nút.



- Chức năng đư ợc chọn sẽ tắt trên màn hình hiển thị của bếp điện.

- Chức năng đã chọn bị hủy bỏ.

4.10 Thời gian hoạt động



Không để bếp không có người trông coi trong khi sử dụng. Nguy cơ thức ăn trào ra ngoài, cháy và bắt lửa!

Với chức năng hẹn giờ hoạt động, bếp điện sẽ tự động tắt sau khoảng thời gian cài đặt (00 giờ 00 phút 00 giây - 99 giờ 59 phút 59 giây).

Cài đặt và bắt đầu thời gian hoạt động Chọn một bếp

điện trên màn hình. Chạm vào nút .

Chạm vào nút . 



- Bộ đếm giờ, phút và giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cuộn để cài đặt thời gian hoạt động mong muốn.

- Màn hình hiển thị thời gian hoạt động đã kết thúc.

Chạm vào nút  bắt đầu thời gian hoạt động.

- Thời gian hoạt động bắt đầu.

- Thời gian còn lại sẽ được đếm ngược trên màn hình hiển thị của bếp nấu.

Thay đổi thời gian hoạt động Chọn một

bếp điện trên màn hình. Chạm vào nút .

Chạm vào nút . 



- Màn hình sẽ hiển thị thời gian hoạt động còn lại. Chạm vào nút để thay đổi thời gian hoạt động. 

- Bộ đếm giờ, phút và giây xuất hiện trên màn hình. Cuộn để rút ngắn hoặc kéo dài thời gian hoạt động.

- Màn hình hiển thị thời gian hoạt động đã kết thúc.

Chạm vào nút  tiếp tục thời gian hoạt động.

- Thời gian hoạt động được tiếp tục.

- Thời gian còn lại sẽ được đếm ngược trên màn hình hiển thị của bếp nấu.

Kết thúc thời gian hoạt động Khi

thời gian hoạt động đã cài đặt kết thúc: -

bếp điện tắt. - tín hiệu âm thanh

phát ra. 0h 00 sẽ nhấp nháy trên màn

-  hình hiển thị của bếp điện.

Tắt thời gian hoạt động trước thời gian Chọn một bếp điện

trên màn hình. Chạm vào nút . Chạm

vào nút . 



- Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngược còn lại của thời gian hoạt động.

Chạm vào nút. 

- Bộ đếm giờ, phút và giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào hoặc để tắt thời gian hoạt động trước thời gian.

- Thời gian hoạt động đã tắt.

4 Vận hành thiết bị

4.11 Khôi phục chức năng

Nếu thiết bị vô tình bị tắt bằng nút, bạn có thể khôi phục cài đặt trong vòng 6 giây. Giữ nút cho đến khi màn hình hiển thị.



- Bếp điện tiếp tục hoạt động theo các cài đặt trước đó.

4.12 Tạm dừng nấu Với chức

năng này, mức công suất của tất cả các bếp điện được bật có thể tạm thời giảm xuống mức công suất «0» trong tối đa 10 phút. Sau khi tạm dừng nấu, các bếp điện sẽ tiếp tục hoạt động bằng cách sử dụng các cài đặt trước đó.

Bật chế độ tạm dừng nấu ăn

Chạm vào nút

- Tất cả các bếp điện đều chuyển sang mức công suất «0».
- Thời gian hoạt động của từng bếp điện bị gián đoạn.
- Nội dung sau xuất hiện trên màn hình: «Các bếp nấu đã được tắt tạm thời. Nếu chế độ tạm dừng nấu không được tắt, bếp sẽ tự động tắt.»



Nếu chức năng tạm dừng nấu không được tắt trong vòng 10 phút, thiết bị sẽ tự động tắt.

Tắt chế độ tạm dừng nấu Chạm

vào nút trong nhấn.

- Bếp điện tiếp tục hoạt động theo các cài đặt trước đó.

4.13 Bảo vệ lau chùi Chức năng

này khóa màn hình để có thể vệ sinh bếp. Nguồn điện đầu ra cho bếp không bị gián đoạn.

Bật chế độ bảo vệ xóa

Chạm vào nút

- Chế độ bảo vệ chống lau được bật trong 20 giây.



Nếu chế độ bảo vệ chống xóa không được tắt trong vòng 20 giây, chế độ này sẽ tự động tắt.

Tắt chế độ bảo vệ xóa trước thời hạn Nhấn giữ

trong 3 giây để tắt chế độ bảo vệ xóa trước thời hạn.

- Tính năng bảo vệ chống xóa đã bị tắt.



Chạm vào nút trong 3 giây để tắt thiết bị bất cứ lúc nào.

4.14 Bộ đếm thời gian

Bộ hẹn giờ hoạt động giống như bộ hẹn giờ trứng. Có thể sử dụng bất kỳ lúc nào và độc lập với mọi chức năng khác.

Cài đặt và bắt đầu hẹn giờ

Chạm vào nút

- Bộ đếm giờ, phút và giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cuộn để cài đặt thời lượng mong muốn.

- Thời gian kết thúc của bộ hẹn giờ sẽ hiển thị trên màn hình.

Chạm để bắt đầu bộ hẹn giờ.

- Đồng hồ đếm ngược bắt đầu chạy.

- Thời gian đếm ngược còn lại sẽ xuất hiện trên màn hình trạng thái.

Kiểm tra và thay đổi

Chạm vào nút. 

- Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngược còn lại.

Chạm vào nút để thay đổi thời lượng.

- Bộ đếm giờ, phút và giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cuộn để rút ngắn hoặc kéo dài thời lượng.

- Thời gian kết thúc của bộ hẹn giờ sẽ hiển thị trên màn hình.

Chạm vào nút để tạm dừng bộ hẹn giờ.

- Bộ đếm thời gian tiếp tục chạy.

- Thời gian đếm ngược còn lại sẽ xuất hiện trên màn hình trạng thái.

Bộ đếm thời gian đã hoàn thành

Khi thời lượng cài đặt kết thúc: -

Một tín hiệu âm thanh sẽ phát ra. - «0 giờ

0 phút 0 giây» và «Hết giờ» sẽ xuất hiện trên màn hình. Chạm để đóng thông báo.



Tắt bộ hẹn giờ trước thời gian

Chạm vào nút. 

- Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngược còn lại.

Chạm vào nút. 

- Bộ đếm giờ, phút và giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào  để tắt bộ hẹn giờ trước thời gian.

- Bộ hẹn giờ đã tắt.

4.15 Quản lý sinh thái Quản lý sinh

thái cung cấp thông tin về mức tiêu thụ năng lượng của thiết bị.

Thông tin có thể được hiển thị trước, trong và sau khi nấu ăn và thúc đẩy việc sử dụng năng lượng bền vững.

Đèn báo mức tiêu thụ khi nấu Đèn báo mức tiêu thụ cho

biết toàn bộ bếp sử dụng bao nhiêu năng lượng (kWh) từ lúc bật đến lúc tắt. Bật chức năng «Đèn báo mức tiêu thụ» trong «Quản lý sinh thái» trong mục người dùng

cài đặt (xem trang 26).

- Mức tiêu thụ năng lượng của toàn bộ bếp sẽ hiển thị trên màn hình trạng thái.

Thông tin tiêu thụ Thông tin tiêu thụ

cho biết lượng năng lượng (kWh) được sử dụng trong một khoảng thời gian cụ thể.

Chọn chức năng «Thông tin tiêu thụ» trong «Quản lý sinh thái» trong ngữ cảnh dùng cài đặt (xem trang 26).

- Mức tiêu thụ năng lượng trong các khoảng thời gian sau đây xuất hiện trong trạng thái hiển thị chơi:

Tổng lượng tiêu thụ (kể từ ngày thiết lập lại gần nhất) Lượng tiêu thụ trung bình (trong 7 ngày qua) Lượng tiêu thụ kể từ khi bật



Giá trị tiêu thụ hiển thị chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác so với giá trị đã công bố và giá trị đo được.

4.16 Tắt bếp điện Chọn một bếp điện

trên màn hình hiển thị.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để chọn mức công suất «0».

- Bếp điện đã tắt.

- Mức công suất «0» xuất hiện trên màn hình hiển thị của bếp. Lấy dụng cụ nấu ra khỏi bếp.

- Màn hình hiển thị của bếp điện tắt.

4.17 Tắt thiết bị

Khi bộ hẹn giờ được bật

Giữ nút  đến khi màn hình hiển thị thông tin sau: «Residual nhiệt» và đếm ngược thời gian còn lại.

- Thiết bị nguội đi. Khi thời

gian còn lại kết thúc, chạm vào . ✓

- Thiết bị sẽ tự tắt sau khi nguội.

Khi bộ hẹn giờ tắt

Giữ nút  đến khi màn hình hiển thị thông tin sau: «Residual nhiệt».

- Thiết bị nguội đi.
- Thiết bị sẽ tự tắt sau khi nguội.

5 V-ZUG Trang chủ



Tải xuống bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn được cập nhật.

Theo đây, V-ZUG Ltd tuyên bố rằng loại thiết bị vô tuyến này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU. Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có tại địa chỉ internet sau: <https://www.vzug.com/gb/en/guidance-for-testing-institutes>

5.1 Điều kiện

Các điều kiện sau đây phải được đáp ứng để sử dụng đầy đủ V-ZUG-Home:

Truy cập internet và Google PlayTM Store / App Store® Điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng được kết nối với mạng gia đình WLAN/ Wi-Fi đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau: 2,4 GHz 802.11 b/g/n



Google PlayTM là nhãn hiệu của Google Inc.



Apple và logo Apple là thương hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. App Store® là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc.

5.2 Thiết lập ban đầu Khi



Thiết lập kết nối, hãy đứng gần thiết bị gia dụng và chuẩn bị sẵn mặt khẩu cho mạng không dây.

Cài đặt ứng dụng **Bật**

Bluetooth và xác định vị trí trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Tìm kiếm «V-ZUG» trên Google PlayTM Store hoặc App Store®. Cài đặt và mở Ứng dụng V-ZUG.

Bật chế độ V-ZUG-Home trên thiết bị Đặt chế độ «Hiển thị» hoặc

«Vận hành và hiển thị» trong «V-ZUG-Home» trong ngư ời dùng cài đặt.

Kết nối thiết bị với mạng gia đình Trong ứng dụng V-ZUG, hãy

thêm thiết bị gia dụng.

- Yêu cầu ghép nối Bluetooth sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG.
 - Mã PIN gồm 6 chữ số sẽ xuất hiện trên màn hình của thiết bị gia dụng.
- Nhập mã PIN gồm 6 chữ số vào Ứng dụng V-ZUG và xác nhận yêu cầu ghép nối Bluetooth.
- Tên của WLAN/Wi-Fi đang hoạt động sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG và sau đó bạn được nhắc nhập mật khẩu WLAN/Wi-Fi. Nhập mật khẩu

WLAN/Wi-Fi.

- Thiết bị gia dụng được kết nối với mạng WLAN/Wi-Fi đang hoạt động.



Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

6 Cài đặt ngư ời dùng

6.1 Tổng quan về cài đặt ngư ời dùng Ngôn ngữ

Hiển thị

Khóa an toàn cho

trẻ em V-ZUG-Home

Ngày

Thông tin thiết bị Quản

Đồng hồ

Lý sinh thái Cài đặt

Thông báo

Gốc Chức năng dịch

Tín hiệu và âm thanh

Vụ

Chức năng hỗ trợ

6 Cài đặt ngưng ời dùng

6.2 Điều chỉnh cài đặt ngưng ời dùng Nếu thiết

bị đã tắt: Đầu tiên chạm vào . Chạm vào nút. Vuốt hoặc 
chạm vào nút để chọn cài đặt
ngưng ời dùng mong muốn. Thực hiện cài đặt mong muốn.

- Các thiết lập ngưng ời dùng đã chọn sẽ được lưu lại.

Nếu có ghi chú xuất hiện, hãy xác nhận 
bằng . Chạm để thoát khỏi menu phụ và trở về menu cài đặt ngưng ời dùng chính.
Chạm để thoát khỏi cài đặt ngưng ời dùng. 

6.3 Ngôn ngữ

Ngôn ngữ hiển thị có thể thay đổi.
Có nhiều ngôn ngữ khác nhau để lựa chọn.

Tiếng Đức

6.4 Độ sáng

màn hình

Độ sáng của màn hình có thể thay đổi. Có năm
mức độ khác nhau để lựa chọn.

Mức 1: rất tối
Mức 3: trung bình (cài đặt gốc)
Mức 5: rất sáng

Hình ảnh nền Có thể bật hoặc

tắt việc hiển thị hình ảnh nền khi bật thiết bị.

Bật (cài đặt gốc) Tắt

Thời gian tắt máy

Nếu không có dụng cụ nấu nào được sử dụng như ng
thiết bị vẫn được bật, thiết bị sẽ tự
động tắt sau một khoảng thời gian đã cài đặt nếu
không có tương tác của ngưng ời dùng.

3 phút (cài đặt gốc) 15 phút
.
30 phút

6.5 Ngày

Có thể gọi lại và thay đổi ngày.

6.6 Đồng hồ

Thời gian

Thời gian có thể được hiển thị theo định
dạng 24 giờ của Châu Âu hoặc định dạng 12 giờ
của Hoa Kỳ (sáng/chiều).

Định dạng 12
giờ Định dạng 24 giờ (cài đặt gốc)

Điều chỉnh giờ tiết kiệm ánh sáng ban ngày

Sự chuyển đổi giữa mùa hè và mùa đông

Bật (cài đặt gốc) Tắt

Thời gian sẽ tự động diễn ra khi chức năng
này được bật.

6.7 Thông báo

Có thể tắt hoặc ẩn tin nhắn và ghi chú để chúng không xuất hiện trong khi vận hành thiết bị.

Bật
Tắt (cài đặt gốc)

6.8 Tín hiệu và âm thanh Tín hiệu âm

thanh Độ lớn của tín

hiệu âm thanh có thể đư ợc thay đổi hoặc tắt. Có ba mức độ âm lư ợng khác nhau để lựa chọn.

Tất
Thấp
Trung bình (cài đặt gốc) Cao



Âm báo tắt máy và âm báo thức không bao giờ tắt.

Âm thanh nút

Độ to của âm thanh nút bấm có thể thay đổi hoặc tắt. Có ba mức độ to khác nhau để lựa chọn.

Tất (cài đặt gốc) Thấp
Trung
bình Cao

6.9 Chức năng hỗ trợ

Chức năng bộ nhớ Nếu

dụng cụ nấu đư ợc di chuyển hoặc nhấc lên, các cài đặt sẽ đư ợc lư u trong thời gian đã cài đặt và tự động tiếp nhận khi dụng cụ nấu đư ợc đặt lại trên bếp điện (xem trang 14). Các cài đặt có thể đư ợc lư u trong tối đa 60 giây.

0 giây
.
20 giây (cài đặt gốc)
.
60 giây

Chế độ chuyên nghiệp

Mức công suất của một vật dụng nấu ăn có thể thay đổi bằng cách di chuyển nó về phía trư ớc hoặc phía sau trên bếp. Mức công suất cao nhất tư ơng ứng với mức công suất «9», mức công suất thấp nhất tư ơng ứng với mức công suất «1».

▲: Công suất cao ở phía trư ớc / công suất thấp ở phía sau
▲: Công suất thấp ở phía trư ớc / công suất cao ở phía sau (cài đặt gốc)

Tiêu thụ điện năng tối đa

Mức tiêu thụ điện (tối đa) của bếp có thể đư ợc giới hạn ở một giá trị mong muốn. Trong tư ơng hợp này, bếp sẽ không lấy nhiều điện hơn mức này từ nguồn điện chính.

600 watt
.
11100 watt (cài đặt gốc)

6.10 Khóa an toàn cho trẻ em

Khóa an toàn cho trẻ em giúp ngăn ngừa việc bật thiết bị một cách vô tình. Khi khóa an toàn trẻ em đư ợc kích hoạt, thiết bị chỉ có thể hoạt động sau khi nhập mã 3221 theo thứ tự ngữ ợc lại. Các chức năng «Timer» và «Wipe protection» có thể đư ợc sử dụng cùng lúc với khóa an toàn cho trẻ em.

Bật
Tắt (cài đặt gốc)

6.11 V-ZUG Trang chủ

Thiết bị của bạn có thể đư ợc kết nối mạng. Với V-ZUG-Home (xem trang 22), bạn có thể truy cập các thiết bị của mình qua Ứng dụng V-ZUG để, ví dụ, truy xuất các trạng thái khác nhau về các thiết bị gia dụng của bạn.

Thông tin
Chế độ
Đồng bộ thời gian Khởi động lại Cài đặt gốc



Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

6.12 Thông tin thiết bị

Bạn có thể tìm thấy mẫu sản phẩm, số hiệu sản phẩm, số sê-ri (SN) và thông tin liên hệ dịch vụ trong mục «Thông tin». Thông tin về phần cứng và phần mềm có thể đư ợc tìm thấy lần lư ợt tại «HW» và «SW». «Lib1» và «Lib2» là các thư viện phần mềm.

Thông tin:
HW
SW
Lib1
Lib2

6.13 Chỉ số tiêu thụ quản

lý sinh thái

Khi đư ợc bật, chức năng này sẽ cho biết lư ợng năng lư ợng (kWh) mà toàn bộ bếp sử dụng từ lúc bật đến lúc tắt.

Trên
Tắt (cài đặt gốc)

Thông tin tiêu thụ

Giá trị tiêu thụ tổng và trung bình cũng như mức tiêu thụ kể từ lần bật thiết bị gần nhất đư ợc hiển thị (xem trang 21). Tất cả các giá trị tiêu thụ có thể đư ợc đặt lại. Lần cuối cùng dữ liệu tiêu thụ đư ợc đặt lại cũng đư ợc hiển thị.

Tổng mức tiêu thụ Mức
tiêu thụ trung bình Mức tiêu
thụ kể từ khi bật Lần đặt lại cuối cùng

6.14 Cài đặt gốc Cài đặt ngư ời dùng

đã thay đổi có thể đư ợc khôi phục về cài đặt gốc.

Không thể khôi phục các cài đặt ngư ời dùng sau:

Ngôn ngữ

Ngày

Giờ

Công suất tiêu thụ tối đa Khóa an toàn

cho trẻ em Thông

tin tiêu thụ EcoManagement

sự kiện

6.15 Chức năng dịch vụ

Các chức năng dịch vụ chỉ dành cho nhân viên Dịch

vụ V-ZUG sử dụng.

7 Chăm sóc và bảo dưỡng



Tốt nhất là vệ sinh thiết bị khi nó đã nguội hoàn toàn.

Nguy cơ bỏng!

Luôn vệ sinh bếp sau khi sử dụng. Điều này ngăn ngừa thức ăn thừa bị cháy. Thức ăn thừa khô hoặc cháy sẽ khó vệ sinh hơn.

Sử dụng kỹ thuật vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng các dấu hiệu hoặc bề mặt.



Tránh vệ sinh bề mặt bếp gốm thủy tinh bằng chất tẩy rửa có tính mài mòn, miếng cọ rửa, len kim loại, v.v. vì chúng có thể làm hỏng bề mặt.

Chỉ sử dụng vải mềm hoặc miếng bọt biển với nước và nước rửa chén thông thường để vệ sinh vết bẩn hàng ngày. Loại bỏ vết bẩn

cứng đầu, ví dụ như sữa đun sôi trào, khi vẫn còn ấm bằng dụng cụ cạo bếp bằng gốm thủy tinh. Luôn tuân thủ hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất dụng cụ cạo. Thực phẩm có hàm lượng đường cao, ví dụ

như mứt cam, khi sôi trào phải đư ợc loại bỏ khi vẫn còn nóng bằng dụng cụ cạo bếp bằng gốm thủy tinh. Nếu không, bề mặt của bếp bằng gốm thủy tinh có thể bị hư hỏng. Loại bỏ nhựa tan chảy khi vẫn còn ấm bằng dụng cụ cạo bếp bằng gốm thủy tinh. Bề mặt

nếu không, mặt bếp bằng gốm thủy tinh có thể bị hư hỏng.

Loại bỏ vết cặn vôi khi nguội bằng một lượng nhỏ chất tẩy rửa giấm nhẹ hoặc

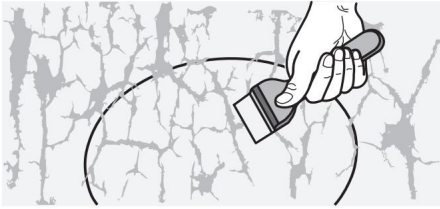
nước cốt chanh. Sau đó lau sạch bằng khăn ẩm. Sử dụng

chất tẩy rửa phù hợp (xem trang 28) để loại bỏ vết bẩn cứng đầu.

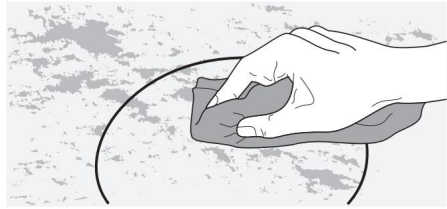
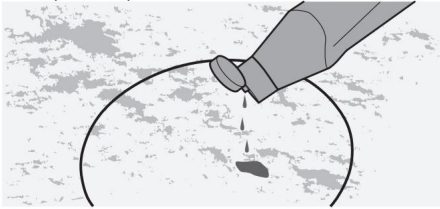
Vệ sinh Để

có kết quả tốt, hãy làm theo các hướng dẫn vệ sinh sau. Để

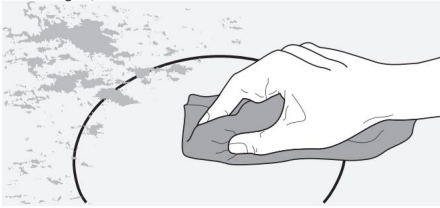
vệ sinh kỹ lưỡng, hãy loại bỏ hầu hết vết bẩn bằng dụng cụ cạo bếp hoặc miếng bọt biển vệ sinh chuyên dụng cho bếp gốm thủy tinh.



Nhỏ vài giọt chất tẩy rửa phù hợp (xem trang 28) vào bề mặt bếp lạnh và chà xát bề mặt bằng khăn bếp hoặc vải sạch.



Lau sạch bằng khăn ướt và sau đó đánh bóng bằng khăn khô hoặc mặt mềm của một miếng vải phù hợp miếng bọt biển lau chùi.



7.1 Chất tẩy rửa Gốm thủy tinh

với kính tiêu chuẩn



Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa và phương pháp dành cho đồ gốm thủy tinh mà chúng tôi khuyến dùng.

8 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự khắc phục được các sự cố sau. Nếu không, hãy ghi lại đầy đủ thông báo lỗi (thông báo, số F và E) và gọi đến Dịch vụ khách hàng.

8.1 Thông báo lỗi Nếu xuất hiện

thông báo U và F, bất kỳ bếp điện nào đang bật sẽ bị tắt.

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
«Tin nhắn U» Xem hư ống dẫn vận hành SN XXXXXXXXXXXX	Nhiều tình huống khác nhau có thể dẫn đến «tin nhắn U».	Yêu cầu thợ điện kiểm tra hệ thống lắp đặt trong nhà. Ghi lại đầy đủ thông báo lỗi và số SN của thiết bị. Gọi đến Dịch vụ khách hàng.
«Tin nhắn F» Xem hư ống dẫn vận hành SN XXXXXXXXXXXX	Nhiều tình huống có thể dẫn đến «thông báo F».	Ghi lại đầy đủ thông báo lỗi và số SN của thiết bị. Gọi đến Dịch vụ khách hàng.
«Tắt an toàn»	Dụng cụ nấu được sử dụng trong hơn 2 giờ mà không bị gián đoạn hoặc không có bất kỳ thay đổi nào về cài đặt.	Để vận hành đồ nấu nư ớng trong hơn 2 giờ không bị gián đoạn, cài đặt thời gian hoạt động (xem trang 19).
«Có vật thể hoặc chất lỏng trên màn hình»	Có vật thể hoặc chất lỏng lỏng Xác nhận thông báo.	Loại bỏ vật thể hoặc chất lỏng khỏi màn hình. - Tin nhắn biến mất.
«Nút BẬT/TẮT bị chặn»	Có vật thể hoặc chất lỏng trên màn hình. Nút BẬT/TẮT bị lỗi.	Kiểm tra xem có vật thể hoặc chất lỏng nào che mắt nút BẬT/TẮT không. Ghi lại số sê-ri (SN) của thiết bị. Gọi đến Dịch vụ khách hàng.
«Vật nóng trên màn hình»	Có vật nóng hoặc chất lỏng nóng hình. Xác nhận thông báo.	Lấy vật nóng hoặc chất lỏng ra khỏi màn hình. - Tin nhắn biến mất.

8 Xử lý sự cố

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
«Vượt quá mức tối đa quyền lực»	Mức công suất được thiết lập và bộ «AutoPowerPlus» tùy chọn cài đặt yêu cầu nhiều năng lượng hơn loại kết nối và/hoặc giá trị tối đa được xác định trong cài đặt người dùng cho phép.	Tắt tùy chọn cài đặt «AutoPowerPlus» (xem trang 16).
	Nếu tin nhắn xuất hiện lại:	Tăng mức tiêu thụ điện năng giá trị hoặc thiết lập công suất tối đa của bếp nấu dư thừa «Hỗ trợ chức năng» và «Công suất tối đa tiêu thụ» trong cài đặt của người dùng (xem trang 25).
	Nếu tin nhắn xuất hiện lại:	Gọi đến dịch vụ khách hàng.
«Đồ nấu nướng không tương thích với bếp từ»	Đồ nấu nướng không phù hợp - có thể sử dụng với cảm ứng bếp nấu.	Sử dụng bếp từ phù hợp đồ dùng.
«Mở khóa an toàn cho trẻ em»	Khóa an toàn cho trẻ em đã được kích hoạt.	Tắt chế độ khóa trẻ em (xem trang 26).

8.2 Sau khi mất điện



Cài đặt của người dùng vẫn không thay đổi.

Vấn đề	Giải pháp
Mất điện	Giữ nút đã nhấn cho đến khi thông báo sau xuất hiện trong hiển thị: «Mất điện». Đặt lại ngày và giờ nếu cần (xem trang 24).

8.3 Các vấn đề có thể xảy ra khác

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không phải là làm việc và tất cả các Màn hình tối.	Cầu chì hoặc cầu dao điện cho các thiết bị điện trong ngôi nhà bị lỗi.	Thay cầu chì. Thiết lập lại mạch tự động máy cắt.
	Cầu chì hoặc cầu dao điện vẫn thôi.	Gọi đến dịch vụ khách hàng.
	Một sự gián đoạn trong nguồn điện.	Kiểm tra nguồn điện.
Thiết bị không phải là suất tối đa.	Thiết bị đang hoạt động ở công suất lưu giữ trong một thời gian dài hơn thời gian không bị gián đoạn.	Đặt dụng cụ nấu ăn lên một cái lạnh đặt trên bếp. Tắt thiết bị và để thiết bị nguội.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Nhiệt trong đồ nấu nư ớng không đư ợc phân phối đủ hoặc đủ đều.	Đồ nấu nư ớng đư ợc đặt ở vị trí đư ợc tioneed bất lợi trên bếp nấu.	Di chuyển nhẹ dụng cụ nấu ăn trên bếp nấu.
	Dụng cụ nấu không tư ớng thích với bếp từ hoặc bị hỏng.	Sử dụng đồ nấu nư ớng không bị hư hỏng, tư ớng thích với bếp từ (xem trang 11).
Chức năng bộ nhớ không hoạt động.	Khoảng thời gian đư ợc thiết lập trong chức năng hỗ trợ là quá ngắn để thay đổi vị trí của dụng cụ nấu.	Đặt giá trị ít nhất là 5 giây cho khoảng thời gian (xem trang 25).
Không phát hiện thấy dụng cụ nấu nư ớng.	Dụng cụ nấu ăn quá nhỏ.	Di chuyển nhẹ dụng cụ nấu ăn trên bếp nấu.
	Hai cái chảo đứng quá gần nhau.	Đặt các chảo cách xa nhau hơn.
	Dụng cụ nấu không tư ớng thích với bếp từ hoặc bị hỏng.	Nâng dụng cụ nấu lên và sau đó đặt lại xuống bếp.
	Đồ nấu nư ớng đã đư ợc trên bếp trư ợc khi nó đư ợc đư ợc bật.	Sử dụng đồ nấu nư ớng không bị hư hỏng, tư ớng thích với bếp từ (xem trang 11).
Màn hình không thể đư ợc vận hành.	Tử trư ờng đang làm nhiễu màn hình.	Tắt thiết bị bằng cách nhấn nút trong 3 
	Có vật thể hoặc chất lỏng trên màn hình.	giây. Bật lại thiết bị bằng cách nhấn nút cho đến khi  màn hình hiển thị.
Các đĩa nóng chồng lên nhau màn hình hiển thị.	Bếp không thể phát hiện kích thước của đồ nấu nư ớng. Đế của dụng cụ nấu không đứng hoàn toàn trên bếp nấu.	Nâng dụng cụ nấu lên và sau đó đặt lại xuống bếp.
Cái đĩa nóng chuyển sang nguồn điện mức «0» trong quá trình vận hành.	Đồ nấu nư ớng không phù hợp- có thể sử dụng với cảm ứng bếp hoặc có đư ờng kính ≤10 cm.	Sử dụng đồ nấu nư ớng không bị hư hỏng, tư ớng thích với bếp từ (xem trang 11) có đư ờng kính ≥ 10 cm.

9 Phụ kiện



Đĩa Teppan Yaki cao cấp

10 Dữ liệu kỹ thuật

10.1 Thông tin sản phẩm

Theo Quy định số 66/2014 của EU

Thư ơng hiệu		V-ZUG
Loại thiết bị		Bếp nấu âm
Số hiệu mẫu		31134
Chỉ định loại		CTI6T-31134
Số lư ợng vùng nấu		1
Công nghệ sử ỡi ẩm		Vùng nấu cảm ứng
Kích thư ớc vùng nấu	cm	45.0 > 80.0
Tiêu thụ năng lư ợng cho mỗi vùng nấu	Wh/kg	190,7
Tiêu thụ năng lư ợng của toàn bộ bếp EC	Wh/kg	190,7
Phư ơng pháp đo lư ợng và tính toán đư ợc sử dụng		Tiêu chuẩn EN 60350-2

10.2 Chế độ chờ sinh thái

Theo Quy định số 2023/826 của EU

Chế độ tắt	TRONG	-
Chế độ chờ Chế	TRONG	0,50
ộ chờ có hiển thị thông tin hoặc trạng thái Chế độ chờ	TRONG	-
kết nối mạng Thời gian cần	TRONG	-
thiết để thiết bị tự động đạt đến chế độ năng lư ợng thấp có thể áp dụng.	Phút	1

Để tránh tiêu thụ năng lư ợng không cần thiết, thiết bị đư ợc trang bị chức năng tiết kiệm năng lư ợng tự động EcoStandby.



Mức tiêu thụ điện năng có thể giảm xuống mức tối thiểu nếu đáp ứng đư ợc các điều kiện sau:

- Cài đặt ngư ời dùng «Chế độ V-ZUG Home» đư ợc chọn.
- Bộ hẹn giờ đã tắt.
- Quạt đã tắt.
- Đèn báo nhiệt dư đã tắt.
- Không có thông báo lỗi nào xuất hiện.
- Thiết bị đã ở chế độ chờ trong ít nhất 5 phút.



Mặc dù có chế độ EcoStandby, mọi chức năng an toàn vẫn hoạt động.

10.3 Tham chiếu đến giấy phép «Nguồn mở»

Thiết bị của bạn chứa phần mềm mã nguồn mở Newlib, tuân theo giấy phép các điều kiện theo chương 4.1 (4.1.1–4.1.8; 4.1.9; 4.1.10; 4.1.14–4.1.16) của tài liệu văn bản cấp phép phần mềm nguồn mở kèm theo.

Giao diện V-ZUG cho thiết bị này chứa các mô-đun phần mềm nguồn mở sau đây, tuân theo các điều kiện cấp phép được chỉ định trong từng trường hợp theo tài liệu cấp phép phần mềm nguồn mở kèm theo:

Apache Commons Codec (Bản quyền © 2002–2011 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Bộ sưu tập Apache Commons (Bản quyền © 2001–2008 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Cấu hình Apache Commons (Bản quyền © 2001–2013 Phần mềm Apache Nền tảng): giấy phép theo Mục 1.1

Apache Commons Lang (Bản quyền © 2001–2008 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Ghi nhật ký Apache Commons (Bản quyền © 2003–2007 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Apache Commons Net (Bản quyền © 2001–2013 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Apache HttpComponents Client (Bản quyền © 1999–2012 The Apache Software Nền tảng): giấy phép theo Mục 1.1

Apache HttpComponents Core (Bản quyền © 2005–2012 The Apache Software Nền tảng): giấy phép theo Mục 1.1

Apache log4j (Bản quyền © 2010 The Apache Software Foundation): giấy phép theo Mục 1.1

Gson (Bản quyền © 2008–2014 Google Inc.): cấp phép theo Mục 1.1

Guava (Bản quyền © 2007–2014 The Guava Authors): cấp phép theo Điều 1.1

JavaScript Date Time Picker (Bản quyền © 2010–2014, Teng-Yong Ng): giấy phép theo Mục 3

JavaScript MD5 (Bản quyền © Paul Johnston 1999–2009): cấp phép theo Phần 2

Jsr305 (Bản quyền © 2007–2009, nhóm chuyên gia JSR305): cấp phép theo Phần 2

NewLib: cấp phép theo Mục 4.1.1–4.1.3; 4.1.11; 4.1.13–4.1.19; 4.1.26, 4.1.35

Pure (Bản quyền © 2013 Yahoo!, Inc.): cấp phép theo Mục 2

11 Mẹo và thủ thuật

11.1 Nấu ăn tiết kiệm năng lượng để đạt

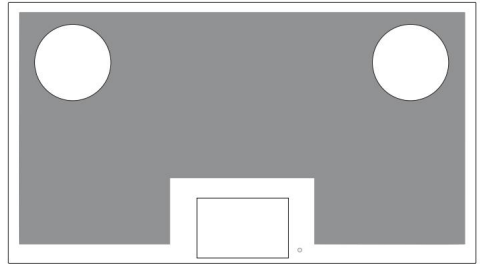
hiệu quả năng lượng tối đa và phân phối nhiệt đều, hãy lưu ý những điều sau: Đáy dụng cụ nấu phải sạch, khô và nhẵn. Đáy dụng cụ nấu phải phẳng. Sử dụng nắp đậy vừa vặn. Đỡ ống kính của dụng cụ nấu phải phù hợp với lưu lượng thực phẩm cần nấu.

Sử dụng chảo cách nhiệt hoặc nồi áp suất để nấu thực phẩm có thời gian nấu lâu. Sử dụng vỉ hấp để nấu rau củ như khoai tây.

11.2 Chiên ngập dầu Nhiệt

độ cao khi chiên ngập dầu có thể ảnh hưởng đến hiệu suất của bếp/thiết bị.

Đặt dụng cụ nấu ở phía sau bên trái hoặc phía sau bên phải bếp nấu.



12 Xử lý

12.1 Bao bì



Không bao giờ cho trẻ em chơi với vật liệu đóng gói vì nguy cơ gây thương tích hoặc ngạt thở. Bảo quản vật liệu đóng gói ở nơi an toàn hoặc xử lý theo cách thân thiện với môi trường.

12.2 An toàn Làm

cho thiết bị không sử dụng được để tránh tai nạn do sử dụng không đúng cách (ví dụ như trẻ em chơi đùa): Ngắt

kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Với thiết bị cố định, việc này phải do thợ điện có trình độ thực hiện. Sau đó cắt cáp nguồn ngang bằng với thiết bị.

12.3 Xử lý



Biểu tượng «thùng rác có bánh xe gạch chéo» yêu cầu thu gom riêng thiết bị điện và điện tử thải (WEEE). Những thiết bị như vậy có thể chứa các vật liệu nguy hiểm, gây hại cho môi trường.

Các thiết bị này phải được giao cho một điểm thu gom được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử và không được thải bỏ cùng với rác thải sinh hoạt chưa phân loại. Và theo cách này, bạn sẽ giúp bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương.

13 Mục lục

MỘT

Tín hiệu âm thanh.....	25	Âm báo
động.....	25	Vũt bỏ thiết

bí..... 34

Các biện pháp phòng ngừa an toàn dành riêng cho thiết

bí.....	4	Chức năng
hỗ trợ.....	25	
AutoPowerPlus.....	9, 16	

B

Cài đặt độ sáng.....	24	Âm thanh
nút.....	25	

C

Chăm sóc và bảo dưỡng..... 27 Khóa trẻ

em..... 26 Chất tẩy rửa Gốm thủy

tính..... 28 Màn hình động

hồ..... 8 Đèn báo mức tiêu

thụ..... 21, 26 Thông tin mức tiêu

thụ..... 21 Đặt

lại..... 26 Vùng

nấu..... 8 Dụng cụ nấu thay

đổi vị

trí..... 10, 25 Phát

hiện..... 10 Làm nóng nhanh

(AutoPowerPlus)..... 16 Làm nóng nước (PowerPlus).....

15 Dụng cụ nấu phù hợp..... 11

D

Ngày..... 24 Chiến ngập

dầu..... 10, 34 Chế độ

demo..... 8 Hiện

thị..... 8, 12 Hình

nền..... 24 Cài đặt độ

sáng..... 24 Thời gian tắt

máy..... 24 Xử

lý..... 34

VÀ

EcoManagement..... 21, 26 Chỉ báo mức tiêu

thụ..... 8, 21 Thông tin mức tiêu

thụ..... 21

EcoStandby..... 32 Nấu ăn tiết kiệm

năng lượng..... 34 Thông báo

lỗi..... 29

F

Chiến..... 10

Đèn nhảy.....

10 Nhẹ nhàng..... 10

G

Hướng dẫn dành cho người sành ăn..... 9

H

Đang làm nóng.....

10 Bếp nấu.....

8 Màn hình hiển

thị đĩa nóng..... 10 Lưu u cài

đặt..... 14

Biển số nhận dạng.....39

K

Giữ ấm..... 18

L

Ngón ngử..... 24 Độ

to..... 25

Tôi

Thông báo trực

trực..... 29 Mát

điện..... 30 Trực

trực..... 29 Tan

chảy..... 10, 18 Chức năng bộ

nhớ..... 14, 25 Thông báo

Lỗi..... 29 Tắt

nguồn..... 25 Ký hiệu kiểu

máy..... 2

N

Tiếng ồn khi nấu ăn..... 12

CÁC

Nút BẬT/TẮT..... 8

Thời gian hoạt động..... 9, 19

P

Tạm dừng..... 8, 20 Mát

điện..... 30 Mức công

suất..... 10 Tự động thay đổi

(Chế độ chuyên nghiệp)..... 17, 25

PowerPlus..... 15 Sự

có..... 29 Thông tin sản

phẩm..... 32 Chế độ chuyên

nghiệp..... 9, 17, 25

Hỏi

Thắc mắc 39

Hư ỏng dẫn nhanh 40

R

Giảm 10

Làm nóng lại 18

Tiếp tục nấu ăn 10

S

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Chung 4 Dịch

vu & Hỗ trợ..... 39 Thỏa thuận

dịch vụ..... 39 Tùy chọn cài

đặt..... 9 Đun nhỏ

lửa..... 18 Thanh

trượt..... 9 Hiện

thị trạng thái..... 8

Hấp..... 10

Thời gian mùa hè/mùa đông..... 10

Sự ng tẩy..... 24

Ấm bảo tất máy..... 25 Biểu

tư ỏng..... 4

T

Dữ liệu kỹ thuật 32

Đĩa Teppan Yaki..... 14, 32 Cài

đặt thời

gian..... 24

Giờ mùa hè/đông 24 Bộ hẹn

giờ 8, 20

Logi..... 2

TRONG

Cài đặt ngư ời dùng..... 8

Sử dụng lần đầu tiên..... 8

TRONG

Hiệu lực..... 2 Ứng

dụng V-ZUG..... 23 Trang chủ V-

ZUG..... 8, 22

TRONG

Bảo vệ xóa sạch 8, 20 Kết nối

WLAN 23

14 Ghi chú

15 Dịch vụ & Hỗ trợ



Phần «Khắc phục sự cố» cung cấp cho bạn những mẹo hữu ích về cách tự xử lý những trục trặc nhỏ, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức gọi thợ kỹ thuật bảo dưỡng cũng như các chi phí phát sinh kèm theo.

Thông tin về bảo hành V-ZUG có thể được tìm thấy tại www.vzug.com Dịch vụ

Thông tin bảo hành. Vui lòng đọc kỹ thông tin này.

Vui lòng đăng ký thiết bị V-ZUG của bạn ngay lập tức:

trực tuyến tại www.vzug.com Dịch vụ Đăng ký bảo hành trực tuyến

hoặc sử dụng thẻ đăng ký kèm theo.

Điều này sẽ cho phép bạn tận dụng được sự hỗ trợ tốt nhất có thể trong trường hợp thiết bị gặp sự cố trong thời gian bảo hành. Bạn sẽ cần số sê-ri (SN) và ký hiệu thiết bị để đăng ký thiết bị của mình. Bạn sẽ tìm thấy chúng trên tấm nhận dạng của thiết bị.

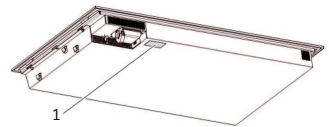
Thông tin thiết bị của tôi:

SN: _____ Thiết bị: _____

Vui lòng chuẩn bị sẵn thông tin về thiết bị này khi liên hệ với V-ZUG. Cảm ơn bạn.

Biển số nhận dạng ở đâu?

1 Biển số nhận dạng có số sê-ri (SN)



Một tấm biển nhận dạng thứ hai được cung cấp và phải được gắn vào bộ phận lắp bên dưới bếp.

Đơn đặt hàng sửa chữa

của bạn Gọi đến số dịch vụ miễn phí 0800 850 850 để liên hệ với trung tâm dịch vụ

V-ZUG gần nhất. Bạn có thể sắp xếp một chuyến thăm tận nơi của chúng tôi qua điện thoại nếu bạn muốn.

Các câu hỏi chung, phụ kiện và thỏa thuận dịch vụ V-ZUG sẽ

rất vui lòng giúp bạn giải đáp mọi thắc mắc chung về hành chính hoặc kỹ thuật, chấp nhận đơn đặt hàng phụ kiện và phụ tùng thay thế của bạn và thông báo cho bạn về các thỏa thuận dịch vụ tiến triển của chúng tôi. Bạn có thể liên hệ với chúng tôi bằng cách gọi điện thoại đến số +41 58 767 67 67 hoặc truy cập trang web của chúng tôi tại www.vzug.com.

Hướng dẫn nhanh

Trước tiên, vui lòng đọc các biện pháp phòng ngừa an toàn trong hướng dẫn sử dụng!

Để bật thiết bị Giữ nút

cho đến khi màn hình hiển thị.

Sử dụng đồ nấu nướng trên bếp

Đặt đồ nấu nướng lên bếp sao cho phần đáy của đồ nấu nướng nằm hoàn toàn trên bếp.

- Bếp điện được phát hiện sẽ hiển thị trên màn hình.

Chạm vào bếp điện được hiển thị trên màn hình.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để chọn mức công suất mong muốn.

- Mức công suất được chọn sẽ hiển thị trên bếp điện được hiển thị.

Để tắt bếp điện Chọn

một bếp điện trên màn hình hiển thị.

- Thanh trượt xuất hiện trên màn hình.

Chạm hoặc trượt ngón tay dọc theo thanh trượt để chọn mức công suất «0».

- Bếp điện đã tắt.

- Mức công suất «0» xuất hiện trên màn hình hiển thị của bếp. Lấy

dụng cụ nấu ra khỏi bếp.

- Màn hình hiển thị của bếp điện tắt.

Để tắt thiết bị Giữ nút

cho đến khi màn hình hiển thị thông báo sau: «Residual
nhiệt».

- Thiết bị nguội đi.

- Thiết bị sẽ tự tắt sau khi nguội.



1086538-05

V-ZUG Ltd, Industriestrasse 66, CH-6302 Zug Tel.

+41 58 767 67 67

info@vzug.com, www.vzug.com Trung

tâm dịch vụ: Tel. 0800 850 850

